

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 261 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ thẩm định, ủy quyền phê duyệt dự án thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 07/TTr-SXD ngày 09 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư xây dựng, cụ thể như sau:

1. Sở Xây dựng: Thẩm định đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm a, b khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thẩm định đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

3. Sở Công Thương: Thẩm định đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Ủy quyền phê duyệt dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư xây dựng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi và đối tượng ủy quyền

a) Giám đốc Sở Xây dựng phê duyệt dự án lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm a, b khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

b) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt dự án lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

c) Giám đốc Sở Công thương phê duyệt dự án lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

d) Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phê duyệt dự án lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu kinh tế được giao quản lý.

đ) Chủ tịch UBND xã, phường phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (đối với dự án do UBND cấp xã hoặc đơn vị trực thuộc UBND cấp xã lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trong đó có sử dụng một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước do cấp tỉnh quản lý).

2. Thời gian ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến khi có văn bản ủy quyền thay thế. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có sự thay đổi quy định của pháp luật, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

3. Người được ủy quyền có trách nhiệm

a) Đảm bảo nguồn lực, các điều kiện cần thiết theo quy định để thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

c) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) về tình hình, kết quả thực hiện nội dung được ủy quyền.

d) Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những trường hợp phát sinh vướng mắc vượt quá thẩm quyền.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các nội dung trước đây trái với quy định tại Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Xây dựng kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hải Hoà